

KẾ HOẠCH

Truyền thông về biển và đại dương tỉnh Quảng Bình đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030; UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tỉnh đến năm 2030 với các nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, gắn với đa dạng hóa các hình thức, nội dung truyền thông theo đúng định hướng, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo.

b) Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển được hiểu đúng, đầy đủ và toàn diện; củng cố niềm tin, sự ủng hộ của cả hệ thống chính trị và người dân, thế hệ trẻ, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước đối với Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ biển, đảo Tổ quốc và phát triển kinh tế biển. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 20/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở trong việc thực hiện truyền thông về biển và đại dương. Tạo sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan liên quan; sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân trong công tác truyền thông về biển và đại dương.

2. Yêu cầu

a) Triển khai kịp thời, có hiệu quả Quyết định 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Xác định nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này cho phù hợp với điều kiện thực tế, để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

b) Công tác truyền thông về biển và đại dương phải được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, gắn với thực tiễn từng ngành, địa phương, vùng miền và từng thời điểm; được triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện, chặt chẽ, bài bản và có tính đột phá từ tỉnh đến huyện, xã, thôn.

c) Thông tin, kiến thức về biển và đại dương phải được truyền tải thường xuyên, liên tục, chính xác và hấp dẫn đến từng nhóm đối tượng; nhận diện và bác bỏ thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, xuyên tạc về biển và đại dương. Nội dung và hình thức truyền thông phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa; phương pháp truyền thông theo hướng đồng bộ và toàn diện, hiện đại, đa phương tiện, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo và phù hợp với từng nhóm đối tượng; tạo sự tương tác, tham gia rộng rãi của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong nước, quốc tế; hình thành ý thức trách nhiệm tham gia truyền thông về biển và đại dương của người dân, doanh nghiệp.

d) Huy động mọi nguồn lực để thực hiện công tác truyền thông về biển và đại dương; phát huy tối đa nội lực của từng cơ quan, đơn vị và địa phương. Bố trí ngân sách nhà nước với tỷ lệ tăng dần đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

Với mục tiêu nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển, hải đảo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong toàn hệ thống chính trị và trong nhân dân; nhằm tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, nhân dân trên địa bàn tỉnh, đồng bào ta ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế trong công cuộc bảo vệ biển, đảo và phát triển bền vững kinh tế biển. Phân đấu trong giai đoạn 2022 - 2030 đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu sau:

a) Đến năm 2023, trên cơ sở kế hoạch truyền thông về biển và đại dương của các Bộ, ngành ở Trung ương được ban hành; các sở, ban, ngành ở tỉnh có liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch truyền thông về biển và đại dương với các chỉ tiêu cụ thể theo đặc thù của từng cơ quan, đơn vị và Kế hoạch này.

b) Đến năm 2025, 100% các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh có chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, tạp chí in, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan, đơn vị. Tỉnh Quảng Bình có chuyên mục về biển và đại dương trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

c) Hàng năm, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương Thế giới.

d) Hàng năm, 100% phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản ở cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ thông tin cơ sở được tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương.

đ) Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, tư thục và quốc tế trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua lồng ghép nội dung liên quan và một số môn học chính



khóa, hoạt động ngoại khóa, phù hợp với đặc thù vùng miền và từng cấp học, trình độ đào tạo.

e) Hằng năm, phần đầu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các doanh nghiệp của Nhà nước tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương (trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy theo quy mô và tính chất hoạt động của các tổ chức, đơn vị).

II. NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung truyền thông

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về biển, hải đảo; vị trí, vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngành và địa phương; tiềm năng, lợi thế, tình hình phát triển kinh tế biển Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển; truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

- Về nội hàm, mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững 06 ngành kinh tế biển xác định trong Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII và Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 20/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; truyền thông về phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng truyền thông

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; người dân; doanh nghiệp; học sinh, sinh viên; Nhân dân và người nước ngoài sinh sống trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ban hành các chương trình, kế hoạch truyền thông liên quan đến biển và đại dương

a) Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động truyền thông về biển và đại dương của các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố.

b) Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch truyền thông, tuyên truyền khác có liên quan để triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

2. Thực hiện đổi mới, đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông về biển và đại dương

a) Đa dạng hóa hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông cá nhân; hệ thống thông tin cơ sở (hệ thống loa cấp xã, khẩu hiệu, v.v...); truyền thông trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; truyền thông kết hợp quảng bá du lịch và các hoạt động kinh tế biển khác; phát động, tổ chức các cuộc

thi tìm hiểu kiến thức, sáng tác ảnh, video clip khám phá vẻ đẹp, môi trường biển, đại dương trên địa bàn tỉnh; truyền thông qua các xuất bản phẩm, phim tài liệu, tư liệu, sự kiện, triển lãm,... về biển và đại dương, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới.

b) Chuyển đổi số từng bước phương thức truyền thông, số hoá các tư liệu tuyên truyền, sản xuất các sản phẩm truyền hình, truyền thông hiện đại, đa nền tảng, chất lượng cao, có thể tiếp cận và tương tác mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng Internet.

c) Xây dựng, thiết kế nội dung, thông điệp truyền thông, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và ngư dân có thời gian lao động trên biển dài ngày.

d) Suru tâm, thu thập, số hóa để xây dựng cơ sở dữ liệu về biển và đại dương để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và truyền thông; tạo, khuyến khích phong trào xã hội học tập, tìm hiểu về biển và đại dương.

đ) Lồng ghép vào nội dung truyền thông thông tin về nghiên cứu khoa học và công nghệ về biển và đại dương; kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển (đa dạng sinh học biển); hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về biển và đại dương

a) Tổ chức, tham gia các chương trình tập huấn phổ biến kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, truyền thông về tình hình biển, đảo phù hợp với từng đối tượng từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị cho nhà báo, đội ngũ chuyên trách làm công tác truyền thông về biển, hải đảo, đặc biệt là kiến thức về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế liên quan đến biển và đại dương.

b) Tạo phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động truyền thông nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin đến mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông.

d) Xây dựng hệ thống tài liệu tuyên truyền biển, đảo thống nhất về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với yêu cầu của nhiều đối tượng khác nhau, phát hành các tài liệu tuyên truyền kịp thời, có giá trị, tạo hiệu ứng tốt.

đ) Đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy, truyền thông về biển và đại dương được tham gia tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương; biên soạn bộ tài liệu, chuyên đề về biển và đại dương để cấp phát và lồng ghép vào chương trình giảng dạy cho các cấp học, các loại hình đào tạo.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động được mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác truyền thông về biển và đại dương

a) Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và cộng đồng, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông. Bảo đảm vai trò dẫn dắt, định hướng của các cơ quan truyền thông của Đảng và Nhà nước.

b) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương, đặc biệt là các doanh nghiệp.

c) Xây dựng, bổ sung tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đối với việc tham gia truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

5. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức cá nhân; ngăn chặn, xử lý thông tin sai lệch

a) Kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Nhận diện và tuyên truyền phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo. Kịp thời phản ánh, phê phán, kiến nghị xử lý những quan điểm, hoạt động, hành vi trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển; hoạt động khai thác trái phép tài nguyên biển và vi phạm chủ quyền biển quốc gia.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát và sự phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động truyền thông

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên trong việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục và phổ biến thông tin về biển và đại dương.

7. Danh mục một số nhiệm vụ, đề án nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch được nêu trong Phụ lục kèm theo. Ngoài các danh mục này, các cơ quan liên quan chủ động đề xuất, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng nhu cầu, tình hình thực tiễn phù hợp với quy định hiện hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban ngành, địa phương có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban

ngành, địa phương mình đề trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh Quảng Bình chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch và định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương Thế giới và các hoạt động truyền thông khác liên quan về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về biển và đại dương (tài nguyên, môi trường); hệ thống tài liệu truyền thông cụ thể về biển và đại dương.

3. Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này do các sở, ban ngành, địa phương có liên quan lập. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, các thông tin trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp các tư liệu liên quan đến công tác truyền thông, tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển, đảo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng về bảo vệ chủ quyền biển, đảo; phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương liên quan, các cơ quan báo chí thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

6. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện truyền thông chính sách pháp luật nhằm thông tin, phổ biến kịp thời các chính sách pháp luật về biển và đại dương; truyền thông các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội về chính sách, pháp luật nhằm tạo đồng thuận xã hội.



7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về biển và đại dương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhanh việc chuyển đổi số công tác truyền thông, trong đó có truyền thông về biển và đại dương.

- Chủ trì thực hiện một số chương trình, sự kiện tuyên truyền đối ngoại về biển, đảo, kết hợp sử dụng đa dạng các hình thức truyền thông, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin, truyền thông về biển, đảo.

8. Các sở: Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban ngành có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu hoặc chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này theo quy định.

- Hằng năm đề xuất nhiệm vụ, chủ động phối hợp, đặt hàng với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Bình và các cơ quan thông tin truyền thông khác để thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, đoạn phim, phóng sự về vẻ đẹp, tiềm năng biển, về những thành tựu trong phát triển bền vững kinh tế biển có liên quan.

9. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Bình và các cơ quan thông tin truyền thông khác: Xây dựng chuyên mục “Biển và Hải đảo”; xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng, cung cấp cho các tầng lớp xã hội thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tại địa phương.

- Tạo điều kiện cho các cơ quan truyền thông, đơn vị quản lý di tích lịch sử tại địa phương cung cấp thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển tới các tổ chức và người dân trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực, chủ động tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, Nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương trong phát triển bền vững kinh tế biển và bảo vệ Tổ quốc.

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành và địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này gửi báo cáo kết quả thực hiện về



UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Cục Biển và Hải đảo Việt Nam;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ, đề án triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tỉnh Quảng Bình đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: ~~1795~~ /KH-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Đề án Truyền thông về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; bảo tồn đa dạng sinh học và phục hồi, phát triển các hệ sinh thái biển	2024-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương liên quan
2	Truyền thông về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).	2023-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
3	Truyền thông về nuôi trồng và khai thác hải sản bền vững theo Chương trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2023-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
4	Chương trình Hãy làm sạch biển và Chương trình Tử tế với đại dương	2023 - 2030	Tỉnh Đoàn	Sở Tài nguyên và Môi trường, Các huyện, thị, thành Đoàn và các Đoàn trực thuộc
5	Chuyên mục “Biển và Hải đảo”	2023-2030	Báo Quảng Bình	Các sở, ngành, địa phương liên quan
6	Mô hình “Cộng đồng bảo vệ môi trường biển”	2023-2025	UBND thành phố Đồng Hới	UBND các xã, phường: Bảo Ninh, Quang Phú, Hải Thành và các phòng, đơn vị liên quan

